

Bản án số: 35/2024/DS-ST

Ngày: 31-05-2024

Về việc “*TrAh chấp hợp đồng vay tài sản*”

**NHÂN DAH
NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN TH -TỈNH LONG A

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Dg.

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Nguyễn Vĩnh Lm

2/ Ông Vũ Văn Qun

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hu L- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Th, tỉnh Long A.

Hôm nay, ngày 31 tháng 05 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Th xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 208/2023/TLST-DS ngày 07 tháng 12 năm 2023 về việc “*TrAh chấp hợp đồng vay tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2024/QĐXXST- DS ngày 26 tháng 04 năm 2024; Quyết định hoãn phiên tòa số: 37/2024/QĐST-DS ngày 14 tháng 05 năm 2024 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Đỗ Ngọc Hu, sinh năm: 1979

Địa chỉ: Khu phố 4, thị trấn Tân Th, huyện Tân Th, tỉnh Long A.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông PhA Văn Còn, sinh năm 1958. Địa chỉ: Ấp Gò Nôi, xã Nhơn H, huyện Tân Th, tỉnh Long A (có mặt).

2. *Bị đơn:* Ông Hồ Văn X, sinh năm: 1966 (vắng mặt);

Địa chỉ: Ấp Cà Nhíp, xã Tân Bh, huyện Tân Th, tỉnh Long A.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và bản tự khai ngày 01-02-2024 người đại diện của nguyên đơn ông PhA Văn Còn trình bày: Vào ngày 18-05-2023 ông Hồ Văn X có đến nhà bà Đỗ Ngọc Hu mượn số tiền là 30.000.000 đồng, hai bên tự thỏa thuận lãi suất miệng, ông X hẹn sau 2 ngày trả tiền lại cho bà Hu. Nhưng từ đó đến nay bà Hu điện thoại, ông X không bắt máy, cũng như không thực hiện trả tiền cho bà

Hu. Hiện nay ông PhA Văn Còn người đại diện theo ủy quyền của bà Hu yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Tân Th buộc ông Hồ Văn X có trách nhiệm trả cho bà Hu số tiền là 30.000.000 đồng. Ngoài ra phải chịu lãi suất 1,66%/tháng thời giA tình từ ngày 21-05-2023 đến ngày xét xử.

Bị đơn ông Huỳnh Văn X theo bản tự khai ngày 18 tháng 12 năm 2023 trình bày: Vào năm 2022 ông X có đến Ngân hàng vay tiền để làm lúa, lúc này Ah Màu (chồng chị Triều) có đến nhờ ông vay dùm 30.000.000 đồng, do ông Màu năn nỉ nên ông X có vay dùm, ông Màu hứa tới vụ lúa sẽ trả cho Ngân hàng. Đến hẹn không có tiền trả nên ông Màu kêu ông X vô bà Hu vay dùm 30.000.000 đồng để trả Ngân hàng, sau đó bà X nghe nói vợ ông Màu có trả tiền cho bà Hu 15.000.000 đồng. Hiện nay bà Hu yêu cầu ông X trả tiền thì ông X đồng ý khi nào ông Màu trả tiền cho ông X, ông X sẽ trả đủ cho bà Hu.

Sau khi thụ lý vụ án Tòa án nhân dân huyện Tân Th tiến hành thông báo thụ lý vụ án; Thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hoà giải lần 1 vào ngày 08-12-2023, Thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hoà giải lần 2 vào ngày 01-03-2024, Quyết định đưa vụ án ra xét xử ngày 26-04-2014; Quyết định hoãn phiên tòa ngày 14-05-2024 đã được niêm yết đầy đủ các văn bản tố tụng theo luật định đúng theo quy định tại Điều 173, 174, 179 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 nhưng ông Hồ Văn X có tình lẩn tránh nên Tòa án nhân dân huyện Tân Th tiến hành xét xử theo luật định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả trAh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Vụ kiện trAh chấp “Hợp đồng vay tài sản” giữa bà Đỗ Ngọc Hu với ông Hồ Văn X. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015 thuộc thẩm quyền giải quyết theo thủ tục sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Tân Th, tỉnh Long A.

Tại phiên tòa hôm nay người đại diện theo uỷ quyền của bà Hu không thay đổi yêu cầu, không rút đơn khởi kiện, bà Hu yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Tân Th buộc ông Hồ Văn X có trách nhiệm trả cho bà Hu số tiền là 30.000.000 đồng. Ngoài ra phải chịu lãi suất 0,83%/tháng thời giA tình từ ngày 21-05-2023 đến ngày xét xử.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Vào ngày 18-05-2023 ông Hồ Văn X có đến nhà bà Đỗ Ngọc Hu mượn số tiền là 30.000.000 đồng, hai bên tự thỏa thuận lãi suất miệng, ông X hẹn sau 2 ngày trả tiền lại cho bà Hu. Nhưng từ đó đến nay bà Hu điện thoại, ông X không bắt máy, cũng như không thực hiện trả tiền cho bà Hu.

Hiện nay ông Còn người đại diện theo ủy quyền của bà Hu yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Tân Th buộc ông Hồ Văn X có trách nhiệm trả cho bà Hu số tiền

là 30.000.000 đồng. Ngoài ra phải chịu lãi suất 0,83%/tháng thời gian tính từ ngày 21 tháng 05 năm 2023 đến ngày xét xử.

[2.2] Ông PhA Văn Còn có cung cấp cho Tòa án nhân dân huyện Tân Th một biên nhận nợ ngày 15-05-2023 ông X vay của bà Hu với số tiền là 30.000.000 đồng và ông có ký tên xác nhận vào biên nhận nợ này.

[2.3] Tòa án nhân dân huyện Tân Th sau khi tiến hành thụ lý hồ sơ vụ kiện đã tiến hành tổng đạt và niêm yết đầy đủ các văn bản tố tụng tại địa phương, nhưng ông X cố tình lánh né không chấp hành văn bản tố tụng của Tòa án đến để giải quyết vụ án. Hơn nữa ông X cũng đã nhận được thông báo thụ lý vụ án và ông cũng thừa nhận là ông có vay số tiền 30.000.000 đồng. Điều này cho thấy ông X có nợ bà Đỗ Ngọc Hu số tiền 30.000.000 đồng theo biên nhận bà Hu cung cấp. Nên người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn yêu cầu ông X hoàn trả cho bà Đỗ Ngọc Hu số tiền 30.000.000 đồng là có căn cứ nên được chấp nhận.

[2.4] Đối với yêu cầu tính tiền lãi từ ngày 21-05-2023 đến ngày 31-05-2024 với lãi suất 0,83%/tháng yêu cầu này không trái với Điều 468 Bộ luật dân sự 2015 nên được chấp nhận, lãi suất được tính như sau:

-30.000.000 đồng x 0,83%/tháng x 12 tháng 10 ngày (370 ngày) thành tiền là 3.071.000 đồng.

-Tổng số tiền gốc và lãi là 33.071.000 đồng.

[2.5] Ông Hồ Văn X trình bày là số tiền 30.000.000 đồng vay của bà Hu là ông vay dùm cho ông Màu, đây là giao dịch giữa ông X với ông Màu là qua hệ pháp luật khác. Nếu ông X có khởi kiện yêu cầu ông Màu trả tiền cho ông X thì Tòa án tiến hành giải quyết theo quy định của pháp luật.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Điều 172, 173, 174, 227, 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015.

Áp dụng Điều 357, 463, 465, 466, 468, 470 Bộ luật dân sự 2015;

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Đỗ Ngọc Hu

Buộc ông Hồ Văn X có trách nhiệm hoàn trả cho bà Đỗ Ngọc Hu số tiền gốc và lãi là 33.071.000 đồng (Trong đó tiền nợ gốc là 30.000.000 đồng, tiền nợ lãi là 3.071.000 đồng).

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Ông Hồ Văn X phải chịu 1.653.550 đồng để sung công quỹ Nhà nước. Bà Đỗ Ngọc Hu không phải chịu án phí nên được hoàn trả số tiền 750.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo lai thu số 0003382 ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Th.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Điều 172, 173, 174, 227, 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015.

Áp dụng Điều 357, 463, 465, 466, 468, 470 Bộ luật dân sự 2015;

Áp dụng khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy BA Thường Vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Đỗ Ngọc Hu

Buộc ông Hồ Văn X có trách nhiệm hoàn trả cho bà Đỗ Ngọc Hu số tiền gốc và lãi là 33.071.000 đồng (Trong đó tiền nợ gốc là 30.000.000 đồng, tiền nợ lãi là 3.071.000 đồng).

2. Về nghĩa vụ chậm trả: Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Ông Hồ Văn X phải chịu 1.653.550 đồng để sung công quỹ Nhà nước. Bà Đỗ Ngọc Hu không phải chịu án phí nên được hoàn trả số tiền 750.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo lai thu số 0003382 ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Th.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về kháng cáo: Án xử công khai có mặt người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn, bị đơn vắng mặt. Nguyên đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo vắng mặt trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc được niêm yết tại địa phương.

Nơi nhận:

- TAD tỉnh Long A;
- VKSND huyện Tân Th;
- Chi cục THADS huyện Tân Th;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Văn Dg

